

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 252/2019/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 06 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên
và chi tiêu tài chính đối với các giải thể thao**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Thể dục, thể thao năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

Căn cứ Nghị định 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính và Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao;

Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số 202/TTr -UBND ngày 04/12/2019 của UBND tỉnh quy định một số chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên và chi tiêu tài chính các giải thể thao tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra số 627/BC-VHXH ngày 04/12/2019 của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Quy định một số chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên và chi tiêu tài chính các giải thể thao:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên và chi tiêu tài chính đối với các giải thể thao.

2. Đối tượng áp dụng

a) Vận động viên, huấn luyện viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao; các đội tuyển thể thao tỉnh, đội tuyển thể thao các huyện, thị xã, thành phố, ngành và cơ sở.

b) Vận động viên, huấn luyện viên thể thao làm nhiệm vụ tại các giải thể thao gồm: Đại hội thể dục thể thao toàn quốc, giải vô địch quốc gia từng môn hàng năm; giải thi đấu vô địch trẻ quốc gia, giải cúp quốc gia, giải vô địch các nhóm tuổi, giải thiếu niên nhi đồng, giải A1, hạng nhất, hạng nhì hàng năm từng môn thể thao; giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn, hiệp hội thể thao quốc gia tổ chức; giải thi đấu thể thao quần chúng, giải thể thao cho người khuyết tật cấp quốc gia; giải thi đấu vô địch từng môn thể thao cấp tỉnh; giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao cấp tỉnh tổ chức.

c) Thành viên Ban chỉ đạo, Ban Tổ chức và các tiểu ban chuyên môn đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng và giải thể thao các cấp.

d) Trọng tài, giám sát, thư ký điều hành các trận đấu; công an, y tế, bảo vệ, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác liên quan tại các điểm tổ chức thi đấu.

Điều 2. Quy định chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Nội dung chi và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng

a) Mức chi đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu các giải thể thao khu vực, toàn quốc; vận động viên khuyết tật thuộc địa phương quản lý khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập huấn và thi đấu

(Đơn vị: đồng/người/ngày)

TT	Đối tượng hưởng	Mức chi	
		Trong thời gian tập trung tập huấn	Trong thời gian tập trung thi đấu
1	Đội tuyển tỉnh	220.000	290.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	175.000	220.000
3	Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh	130.000	220.000
4	Đội tuyển cấp huyện	130.000	220.000
5	Đội tuyển năng khiếu cấp huyện	130.000	220.000

- Vận động viên, huấn luyện viên tham gia giải thể thao quần chúng cấp quốc gia; vận động viên, huấn luyện viên các đội tuyển của ngành Giáo dục và Đào tạo tham gia tập huấn và thi đấu các giải vô địch và Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc được hưởng chế độ như đội tuyển trẻ cấp tỉnh.

- Trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu các giải thể thao khu vực và toàn quốc, vận động viên, huấn luyện viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của điều lệ tổ chức giải thì không được hưởng mức ăn hàng ngày.

b) Đối với vận động viên, huấn luyện viên Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao trong thời gian tập luyện, huấn luyện và vận động viên, huấn luyện viên các lớp năng khiếu thể thao nghiệp dư nâng cao của tỉnh.

- Vận động viên, huấn luyện viên Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao tỉnh:

(Đơn vị: đồng/người/ngày)

TT	Đối tượng hưởng	Mức chi
1	Vận động viên được phong cấp kiện tướng, cấp I; Vận động viên đội Bóng chuyên hạng A1, đội mạnh	175.000
2	Vận động viên không có đẳng cấp	130.000
3	Huấn luyện viên trực tiếp huấn luyện	150.000

- Vận động viên, huấn luyện viên các lớp năng khiếu thể thao nghiệp dư nâng cao của tỉnh, thời gian hưởng tối đa không quá 03 ngày/tuần:

(Đơn vị: đồng/người/ngày)

TT	Đối tượng hưởng	Mức chi
1	Vận động viên	50.000
2	Huấn luyện viên	100.000

2. Nội dung và mức chi hỗ trợ, ưu đãi đối với vận động viên, huấn luyện viên lập thành tích cao khi thi đấu tại các giải thể thao quốc gia, khu vực, quốc tế

a) Vận động viên đạt đẳng cấp quốc gia:

- Vận động viên kiện tướng: 2,5 lần mức lương cơ sở/tháng

- Vận động viên dự bị kiện tướng và cấp I: 2,0 lần mức lương cơ sở/tháng

b) Vận động viên đạt huy chương vàng Đại hội thể dục thể thao toàn quốc, phá kỷ lục quốc gia, đạt huy chương vàng Đại hội thể dục thể thao Đông Nam Á (Seagame), vô địch Đông Nam Á trở lên: hỗ trợ 3,0 lần mức lương cơ sở/tháng trong 12 tháng kể từ sau khi có quyết định hoặc giấy chứng nhận thành tích.

c) Hỗ trợ sinh hoạt phí dành cho vận động viên được Tổng cục Thể dục thể thao triệu tập tập trung, tập huấn đội dự tuyển quốc gia, tuyển trẻ quốc gia; Vận động viên có nhiều công hiến thành tích thể thao cho tỉnh trong thời gian vừa tham gia tập luyện, thi đấu vừa tham gia học tập tích lũy hệ đại học chuyên ngành thể dục thể thao: 50.000 đồng/người/ngày (trừ ngày nghỉ lễ, tết và chủ nhật).

d) Chế độ thưởng đối với đội bóng đá chuyên nghiệp

- Thưởng cho mỗi trận thắng khi thi đấu tại giải hạng nhất quốc gia, giải vô địch quốc gia (V.League): 50.000.000 đồng/trận;

- Thưởng khi đạt thắng hạng thi đấu vô địch quốc gia (V.League) là 500.000.000 đồng.

đ) Chế độ thưởng đối với đội bóng đá nhi đồng của tỉnh tham dự thi đấu vòng chung kết toàn quốc; đội bóng chuyên nữ đội mạnh của tỉnh tham dự giải quốc gia:

- Thưởng cho mỗi trận thắng trước vòng Bán kết: 50.000.000 đồng/trận;

- Thưởng cho trận thắng vòng Bán kết: 100.000.000 đồng/trận;

- Thưởng khi giành giải Vô địch là 300.000.000 đồng.

e) Thưởng cho vận động viên của tỉnh giành huy chương vàng, huy chương bạc, huy chương đồng tại các giải thi đấu quốc tế (Thế giới, Châu Á, Đông Nam Á), ngoài các chế độ thưởng của Trung ương, được tỉnh thưởng thêm bằng 30% mức thưởng của Trung ương.

Điều 3. Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao của tỉnh như sau:

1. Tại Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh, giải thể thao cấp tỉnh, Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh

a) Tiền ăn của Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, các tiểu ban chuyên môn, trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải trong quá trình tổ chức giải (bao gồm cả thời gian tối đa 02 ngày trước ngày thi đấu để làm công tác chuẩn bị tổ chức giải, tập huấn trọng tài và 01 ngày sau thi đấu): 150.000 đồng/người/ngày.

b) Tiền làm nhiệm vụ

(Đơn vị: đồng/người/ngày)

TT	Đối tượng hưởng	Mức chi
1	Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Trưởng, phó các tiểu ban chuyên môn	95.000
2	Thành viên tiểu ban chuyên môn	70.000
3	Giám sát, trọng tài chính	70.000
4	Thư ký, trọng tài khác	60.000
5	Công an, y tế; lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ	50.000

- Trường hợp tiền làm nhiệm vụ được tính theo buổi thi đấu hoặc trận thi đấu thì mức thanh toán được tính theo thực tế nhưng không quá 3 buổi hoặc 3 trận đấu/người/ngày.

- Đối với các đối tượng thuộc diện hưởng lương từ NSNN đã được đảm bảo chế độ chi tiền ăn trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao của tỉnh thì không được thanh toán phụ cấp tiền lưu trú công tác phí theo quy định tại chế độ công tác phí hiện hành trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao.

c) Tổ chức đồng diễn, diễu hành đối với Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh, Hội khoẻ Phù Đổng cấp tỉnh

- Mức chi sáng tác, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn: Căn cứ theo hợp đồng kinh tế giữa Ban tổ chức Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh, Hội khoẻ Phù Đổng cấp tỉnh với các cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật.

- Bồi dưỡng đối tượng tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ

(Đơn vị: đồng/người/ngày)

TT	Đối tượng hưởng	Mức chi
1	Người tham gia tập luyện	35.000
2	Người tham gia tổng duyệt (tối đa 2 buổi)	45.000
3	Người tham gia biểu diễn chính thức	80.000
4	Giáo viên quản lý, hướng dẫn	70.000

2. Tại Đại hội Thể dục thể thao, giải thể thao do cấp huyện, ngành và cơ sở tổ chức

Mức chi đối với đại hội thể dục thể thao, giải thể thao do cấp huyện, ngành và cơ sở tổ chức tùy theo điều kiện kinh phí của cấp huyện, ngành và cơ sở nhưng không vượt quá 75% chế độ quy định của cấp tỉnh đối với cấp huyện, ngành và không vượt quá 50% chế độ quy định của cấp tỉnh đối với cấp cơ sở.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước trong dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền giao hàng năm.

2. Việc sử dụng kinh phí thực hiện các chế độ quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVI - kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2019.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 36/2010/NQ-HĐND ngày 24/3/2010 của HĐND tỉnh khóa XIV về việc quy định chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên và chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao của tỉnh;

bãi bỏ Khoản 1, Điều 14 Quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học, mức thưởng khuyến khích ưu đãi tài năng và thu hút nhân tài ban hành kèm theo Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND ngày 21/11/2017 của HĐND tỉnh Hưng Yên.

3. Các nội dung liên quan đến chế độ, chính sách đối với vận động viên, huấn luyện viên không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này./. *Dg*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tư Pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Công thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT.



Đỗ Xuân Tuyên